TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
KHU VỰC 9 – VĨNH LONG **Độc lập – Tự do –Hạnh phúc**

Số: **183**/2025/QĐST-HNGĐ *Vĩnh Long, ngày 20 tháng 10 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 185/2025/TLST-HNGĐ, ngày 07 tháng 10 năm 2025, về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con". Giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Bé T, sinh năm 1990;

Địa chỉ: ấp H, xã T, tỉnh An Giang.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn T1, sinh năm 1979;

Địa chỉ: ấp B, xã M, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84, 85 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 10 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 10 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Bé T và anh Nguyễn Văn T1 .

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Có 01 con chung, cháu Nguyễn Thị Lan A, sinh ngày 11/10/2019, khi ly hôn giao con chung cho chị Nguyễn Thị Bé T trực tiếp nuôi dưỡng, ghi nhận chị Nguyễn Thị Bé T không yêu cầu anh Nguyễn Văn T1 cấp dưỡng nuôi con.

Anh Nguyễn Văn T1 có quyền thăm nom con mà không ai được cản trở thực hiện quyền này. Trong trường hợp anh Nguyễn Văn T1 lạm dụng việc thăm nuôi

con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con thì chị Nguyễn Thị Bé T có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của anh Nguyễn Văn T1.

Vì lợi ích của con chung, chị Nguyễn Thị Bé T, anh Nguyễn Văn T1 hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình có quyền yêu cầu Tòa án quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Khi có lý do chính đáng, chị Nguyễn Thị Bé T, anh Nguyễn Văn T1 có thể thỏa thuận việc thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con, phương thức cấp dưỡng nuôi con, nếu không thỏa thuận được thì yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Bé T, anh Nguyễn Văn T1 trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét giải quyết.

- Về nợ chung: Chị Nguyễn Thị Bé T, anh Nguyễn Văn T1 trình bày không có nên không xem xét giải quyết.

- Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Số tiền 150.000 đồng chị Nguyễn Thị Bé T tự nguyện chịu nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0004197 ngày 06 tháng 10 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long, còn lại 150.000 đồng hoàn lại cho chị Nguyễn Thị Bé T.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự;
- Cơ quan ĐKKH;
- VKSND khu vực 9 – Vĩnh Long;
- THADS tỉnh Vĩnh Long;
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Ngọc Yến